

## I. NHỮNG VẤN ĐỀ NÊU RA CHO HỘI NGHỊ

Tại sao số báo *Le Monde Diplomatique* tháng 1.95, tức số báo đầu năm, đã dành cả hai trang lớn để đón chào từ trước hội nghị thượng đỉnh thế giới về phát triển xã hội do LHQ triệu tập tại Copenhagen vào cuối tháng 3 sau đó? Ất hẳn là tuy các tác giả, Ignacy Sachs (Giám đốc học vụ Trường cao học khoa học xã hội Paris) và Christian Comélieux (giáo sư viện nghiên cứu phát triển, Genève) đều tỏ ra hoài nghi về những kết quả của hội nghị thượng đỉnh này, song ban biên tập tờ *Le Monde Diplomatique* vẫn muốn bày tỏ một ước nguyện, cho dù là hoài vọng, về một thành tựu của loài người trong nỗ lực xoá đói giảm nghèo.

Dùng cụm từ "thiên niên kỷ thứ hai sau công nguyên", tôi muốn nhắc đến một ý niệm mà Tây phương gọi là "nền văn minh Thiên chúa giáo" vốn ngự trị tại phương Tây từ non 2.000 năm qua, một nền văn minh gọi là dựa trên đức bác ái, chỉ lung lay sau khi bị một nền văn minh khác đặt ra câu hỏi: "Lẽ công bằng và đức bác ái, điều nào là quan trọng hơn?" và câu trả lời là "lẽ công bằng". Trong nền văn minh đó, người ta đã xem đức bác ái như là một phương tiện cứu rỗi cơ bản dù cho trong thực tế có thể là một đức bác ái dựa trên sự bất công.

Và cứ như thế, người ta tự nhủ "cho kẻ đói ăn, cho kẻ rách rưới mặc..." Cho đến khi, với sự bùng nổ của thông tin liên lạc, còn gọi là một

thứ tư gồm những người nghèo ngay trong lòng những nước giàu.

Nghèo là gì? Ai nghèo? Đó là con số 30% dân số lao động thế giới, tức khoảng 2,5 tỷ người, không có công ăn việc làm. Đó là 1/5 dân số thế giới đang đói ăn, 1/4 dân số thế giới đang không có nước sạch để uống và để sinh hoạt. Đó là 1/3 dân số thế giới đang sống trong những điều kiện ngặt nghèo nhất. Đó là 1/5 dân số thế giới đang chỉ thụ hưởng 1,4 % tổng sản lượng thế giới trong khi 1/5 dân số thế giới còn lại đang làm chủ đến 84,7% tổng sản lượng thế giới (số liệu UNDP 1994). Dưới nhiều hình thái và liều lượng khác nhau, cuộc khủng hoảng xã hội đang gặm nhấm mọi quốc gia. Thành ra, khi nói đến GDP,

# HỘI NGHỊ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI COPENHAGUE II & 12.3.95

## DANH ĐỨC

Chống nghèo đói - hội nhập xã hội - tạo công ăn việc làm, đó là ba vấn đề đặt ra cho hội nghị này. Song, đâu là vấn đề then chốt? Ignacy Sachs viết: "Những tiến bộ đạt được trong hai trận tuyến đầu hoàn toàn tùy thuộc nơi trận tuyến thứ ba, hội nhập vào hoạt động sản xuất chính là cách duy nhất để tấn công vào tận rễ sự đào thải ra khỏi xã hội. Một người bị đào thải (nên hiểu là thất nghiệp), cho dù có được trợ cấp, vẫn là một người bị đào thải. Một ý kiến không hẳn là mới song lắm khi bị cố tình lãng quên vì lẽ cấp vốn, dạy nghề cho một người thì hao tốn hơn là phát cho người đó vài ký gạo hàng tháng, mặt khác nhờ vài ký gạo gọi là tình nghĩa đó mà lương tâm được cảm thấy yên ổn trong khi bất lực không làm sao điều tiết được thu nhập xã hội một cách công bằng được. Nói theo cách nói của nhà hiền triết La Rochefoucauld là "Hào tâm bắt đầu cho chính mình".

## II. ĐỊNH NGHĨA CỦA CHỮ NGHÈO

Thế giới vào năm thứ 5 trước thiên niên kỷ thứ hai sau công nguyên này, éo le thay, đã trở lại với một ngữ trường (champ sémantique) rộng rãi hơn cho chữ "nghèo". Khi

trong những cuộc cách mạng của thế kỷ 20, dùng một cái, các châu lục xuất hiện ngay trước mắt người ta qua truyền thanh truyền hình, qua các chuyến bay xuyên đại dương chỉ trong vài giờ...và người ta mới thấy quanh đất nước họ còn có bao nước khác nghèo đói biết bao, trong khi tại đất nước của họ, hầu như người người đang hưởng phú quý. Đó là thời điểm gọi là "30 năm vinh hiển" ("les 30 glorieuses") của thời kỳ hậu chiến (thế chiến thứ nhì) tại Âu Mỹ, tức 30 năm phú quý. Trong cái nhìn đó, người ta đã thử che đậy mắt mình bằng mỹ từ "quốc gia đang phát triển" thay cho từ ngữ trần trụi "nước nghèo". Rồi thì 30 năm vinh hiển cũng sớm trôi qua, Âu Mỹ rơi vào cuộc khủng hoảng kinh tế mà đỉnh cao là nạn thất nghiệp. Dùng một cái, người ta thấy sao quanh mình, ngay trong đất nước mình lại lắm người thất nghiệp đến thế, lại lắm người nghèo đến thế, và có khi chính bản thân cũng nằm trong cảnh "nếm mật nằm gai"... Linh mục Pierre (tại Pháp) đã nói một câu bất hủ: "Châu Âu giàu tài nguyên lắm, trong đó có cả 40 triệu người nghèo!". Thế là bên cạnh một thế giới thứ ba, nay đã có một thế giới

người ta thường tự hào với tỷ lệ tăng trưởng chung hàng năm, với con số tính bằng đôla, song lại quên rằng cái GDP đó thật ra là tích lũy của mọi sản lượng, dịch vụ khác gộp lại, và rằng cái GDP đó chẳng qua có phình to là do giá trị thặng dư mà ra. Tỉ như người nông dân một nắng hai sương mới được chừng đó thóc, bán cho trung gian A với giá "bèo", qua tay trung gian B, C...rồi đem đi xuất khẩu...chỉ vỏ bèo cho các trung gian thụ hưởng những giá trị thặng dư trong khi người nông dân vẫn như con cò lặn lội bờ sông...Người nông dân châu Âu (E.U.) cũng thế. Họ có được trợ cấp chẳng nữa vẫn cảm thấy công sức họ chẳng đáng giá là bao, lại mang tiếng là "được trợ cấp bằng không là chết đói", trong khi những công ty xuất khẩu và ngân hàng cứ ngày càng thu lợi. Giá nông sản có lên hay có xuống, mất mùa hay được mùa, người luôn hưởng lợi vẫn không phải là người nông dân. Ai nghèo hơn những người nông dân nói chung trong một nước nông nghiệp? Muốn trả lời câu hỏi này rất dễ: lấy GNP của khu vực sản xuất nông nghiệp, chia cho tổng số dân số trong khu vực nông nghiệp, sẽ thấy cái GNP của

toàn quốc chỉ là một con số ảo cho họ 70% dân số.

Từ đầu thập niên 90, đồng thời với sự biến mất của một số nước xã hội chủ nghĩa, một số nước đã đi theo mô hình phát triển kinh tế thị trường và một số khác một chiều xoá bỏ những phúc lợi xã hội. Cũng trong thời gian đó, tại các nước công nghiệp châu Âu, do khủng hoảng kinh tế, chế độ an sinh xã hội cũng bị xét lại. Trong cái mô hình kinh tế tân tự do đó, yếu tố xã hội không là gì bên cạnh những ưu tiên "tối thiểu hoá kiểm soát kinh tế vĩ mô song song với triệt để hoá hoạt động kinh tế vĩ mô". Trong thời gian 5 năm vừa qua, các nước đã rút được kinh nghiệm của những đổi mới cơ cấu kinh tế quá "sạch vở" trong sức ép của IMF và WB bắt chấp những hậu quả xã hội. Ngay cả tại Mỹ, trong tháng 3 vừa qua, Quốc hội trong tay đảng Cộng hòa cũng đã bỏ phiếu đồng ý với Tổng thống thuộc đảng Dân chủ cắt bớt ngân sách an sinh xã hội vốn chỉ có người nghèo là được hưởng. Cả đảng Cộng hòa lẫn đảng Dân chủ đều chỉ cần nắm cho được các cử tri trung lưu, những người tham gia bầu cử nhiều nhất, bằng một loạt sắc thuế mới miễn giảm cho các đối tượng này.

### III. NHỮNG NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ

Bản thông cáo chung mà đại diện cao cấp nhất của 142 quốc gia tham dự hội nghị ký kết mang nội dung của một nghị quyết qua đó các nước cam kết xoá nghèo bằng cách tạo ra công ăn việc làm, các nước chủ nợ hoàn toàn có quyền chọn lựa giữa việc *huỷ nợ* cho các nước nghèo và những *biện pháp tương tự* nhằm giảm bớt nợ; các nước viện trợ sẽ dành 20% ngân khoản viện trợ cho ngân sách phát triển xã hội của các nước nhận viện trợ; ngược lại các nước nhận viện trợ cũng sẽ dành 20% ngân khoản viện trợ cho ngân sách phát triển xã hội (gọi tắt là nguyên tắc 20/20). Song do lẽ tất cả những cam kết này đều không mang tính chất cưỡng bách nên văn kiện đầy gần 100 trang này đã bị hơn 700 tổ chức phi chính phủ gọi là "chuối trằng hạt của những lời nói hoa mỹ"...So với hội nghị môi trường Rio de Janeiro 1992, những cam kết này là một bước lùi vì lẽ tại hội nghị Rio các nước công nghiệp (từ ngũ chính thức của hội nghị Copenhagen) còn hứa dành cho các nước đang phát triển một ngân sách viện trợ bằng với 0,7% GDP của mình vào năm 2.000, trong khi trong văn kiện Copenhagen, hạn định năm 2.000 cũng không được nêu ra. Trên cơ sở thông cáo chung này, các nước chủ nợ, tức Câu lạc bộ Paris, đã đưa ra một văn kiện song song, theo đó các nước này sẽ bằng những hình thức thích hợp giảm từ 50% đến 67% số nợ cho các nước có GDP đầu người dưới

500 đôla. Tuy nhiên cũng như văn kiện hội nghị, văn kiện này không mang tính chất cưỡng bách. IMF và WB lần đầu tiên được khuyến cáo nên lưu ý đến mặt xã hội của những điều kiện phát triển tại những nước mà IMF và WB tài trợ.

Trong văn kiện có 10 điều cam kết có thể được tóm gọn như sau:

- Tạo một môi trường kinh tế, chính trị, văn hoá, pháp lý cho phép xã hội phát triển.

- Xoá bỏ nghèo khổ.

- Lấy việc tạo công ăn việc làm toàn thời gian làm một trong những ưu tiên cơ bản của các chính sách kinh tế xã hội.

- Thúc đẩy sự hội nhập xã hội bằng cách xây dựng xã hội ổn định hơn, chắc chắn hơn, công bằng hơn.

- Thiết lập sự công bằng và bình đẳng giữa nam giới và nữ giới.

- Đẩy nhanh sự phát triển kinh tế xã hội tại châu Phi và các nước kém phát triển.

- Đưa các mục tiêu phát triển xã hội vào trong các chương trình cải tổ cơ cấu kinh tế.

- Gia tăng một cách đáng kể trên bình diện quốc gia và quốc tế những tài nguyên dành cho sự phát triển xã hội.

- Đảm bảo quảng bá phát triển giáo dục.

- Tăng cường hợp tác quốc tế qua trung gian của LHQ và các tổ chức quốc tế.

Riêng điều 10 có thể được hiểu như là một nhắc nhở riêng cho Mỹ sau khi Quốc hội nước này đưa ra một chính sách đối ngoại mới trong đó có việc giảm bớt những đóng góp cho LHQ. Dẫu rằng trên báo chí thế giới có nhiều tiếng nói chê trách hội nghị này là không cụ thể song ít nhất đây cũng là một dịp để thu thập những kinh nghiệm phát triển chệch hướng của các nước khác và cái giá của việc bỏ bê mảng xã hội, một dịp để suy gẫm về 10 điều cam kết nêu trên và phóng chiếu những đường hướng đó vào thực tế của mình. Xin tạm lấy một vài thí dụ ghi lại được trên báo chí nước ngoài: việc xây dựng các khu chế xuất, các khu công nghiệp mới chỉ mang lại giá trị kinh tế vì mô một khi bài toán giá thành sản xuất, trong đó có chi phí lao động, được giảm thiểu tối đa, nghĩa là sử dụng lực lượng nhân công tại chỗ (tức ngay tại địa bàn xây dựng các khu công nghiệp hoặc chế xuất đó)...song các nhà đầu tư nước ngoài đã ghi nhận rằng khó có thể tìm được một đội ngũ công nhân đông đảo và đầy đủ từ nguồn nhân lực tại chỗ do trình độ văn hoá không hội đủ những yêu cầu tối thiểu trong khi thuê mướn nhân công có trình độ từ các địa phương khác thì hao tổn cho nhà máy và cũng hao tổn

thời giờ cho công nhân. Về điểm thứ nhất, báo chí TPHCM đã từng đề cập đến việc một số thanh niên tại các vùng giải toả xây dựng khu chế xuất đã đem nướng số tiền bồi hoàn di chuyển chỗ ở, ruộng đất trong nháy mắt...Về điểm thứ hai, mới đây một công ty dệt đã rao bán số xe ca chở công nhân và hứa sẽ cho những ai mua lại số xe ca này được ưu tiên ký hợp đồng đưa đón công nhân: một thí dụ của bài toán hạ giá thành, vì lẽ duy trì một đội xe ca đưa đón công nhân là một "xa xỉ" trong bài toán sản xuất. Mặt khác, trên bình diện vĩ mô, việc xây dựng các khu công nghiệp mới, chế xuất, sẽ không thực sự đem lại hiệu quả xã hội nếu như ngay từ bây giờ không một bước tăng đầu tư cho giáo dục và đào tạo, tất nhiên qua hướng đào tạo chuyên nghiệp chẳng hạn để trong thời gian chờ đợi xây dựng xong các công trình đó, có thể kịp thời nâng cao trình độ văn hoá hoặc hướng sang chuyên môn kỹ thuật một bộ phận thanh niên tại các địa bàn đó, tránh cho họ sau này khỏi rơi vào cảnh đứng ngoài nhìn các khu công nghiệp và không biết đi về đâu giữa chợ đời: lên thành phố hoặc ở lại khu công nghiệp thì không có việc làm nào ngoài lao động giản đơn - ở lại quê nhà thì ruộng đất đã thành nhà máy...Một thực tế mà Trung Quốc nay đang phải giải quyết với 15% dân số đang rời bỏ nông thôn đổ xô lên thành phố kiếm sống.

Không thể thành công trong việc phát triển ra ngoài ngoại vi các thành phố nếu chỉ dựa vào đầu tư nước ngoài xây dựng các khu công nghiệp mà không tự mình đầu tư vào việc đào tạo một đội ngũ công nhân tại chỗ. Những báo cáo của Sở Giáo dục TPHCM về tình hình sa sút học vấn ở ngoại thành, từ cấp trung học trở lên, cho thấy nhu cầu mở ra một hướng đào tạo chuyên nghiệp cấp trung học hướng đến những nhu cầu nhân lực sắp tới của các khu công nghiệp ở ngoại vi thành phố là bức thiết. Nếu không thế củng cố việc nâng cấp giáo dục phổ thông trung học, trong đó phải kể đến cả yếu tố động cơ học tập nơi các học sinh và phụ huynh học sinh thì có thể hướng đến việc chuyển ngành đào tạo từ giáo dục phổ thông sang đào tạo chuyên nghiệp ngắn hạn thông qua những trung tâm dạy nghề. Ngay cả trong trường hợp này cũng cần dự đoán những nhu cầu chuyên môn mà các khu công nghiệp sẽ cần đến, trong ngắn hạn như thợ xây dựng, trong dài hạn như công nhân lành nghề trong một số lĩnh vực sản xuất đã được xác định trước, qua nghiên cứu các dự án đầu tư tại các khu vực đó ■